ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 520 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 🐴 tháng 4 năm 2019

QUYÉT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y tế Dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dân số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về Nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 433/QĐ-BYT ngày 31 tháng 01 năm 2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành/sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/bãi bỏ trong lĩnh vực y tế dự phòng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bô Y tế;

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-BYT ngày 04 tháng 3 năm 2019 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực Dân số thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 51/TTr-SYT ngày 04 tháng 4 năm 2019,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y tế Dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế và thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Dân số thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.
- Điều 2. Giao Văn phòng UBND tỉnh cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và niêm yết, công khai tại Trung tâm Hành chính công; Giao UBND cấp xã công khai, niêm yết tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả.



Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo Đắk Nông;
- Luu: VT, TTHCC, KSTT.

20

KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH

Trubing Thanh Tùng

LĨNH VỰC ĐÂN SỐ THƯỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ (Ban hành kèm theo Quyết định số 520 /QĐ-UBND ngày Altháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông) THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ VÀ THỦ TỰC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH DANH MỤC THỦ TỰC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC Y TẾ ĐỰ PHÒNG

STT	Tên TTHC	Thành phần, số lượng hồ sơ	Trình tự thực hiện, Thời hạn giải quyết	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
A.TH	Ů TỰC HÀNH	A.THỦ TỰC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ	SUNG (CÁP TỈNH)		
Lĩnh	Lĩnh vực Y tế Dự phòng	ng (
Dja cl	ní tiếp nhận hỏ s	Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Trung tâm Hành chín	h công - Số 01, Điểu Ong, Phường Nghĩa Trung, TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.	ghĩa Trung,	TX. Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.
		1. Thành phần hồ sơ:	1. Trình tự thực hiện:		- Luật Phòng, chống bệnh
		Văn bản thông báo đủ	Bước I. Trước khi thực hiện hoạt		truyền nhiễm năm 2007.
		điều kiện tiêm chủng	động tiêm chủng, cơ sở tiêm		- Nghi định số 104/2016/NĐ-
		theo mẫu quy định tại	chủng phải gửi văn bản thông báo		CP ngày 01/7/2016 của Chính
		Phu luc han hành kèm	đú điều kiện tiêm chúng (theo		whit and dish with host dong
		, 1 = 1 = 1 = 1 = 1 = 1 = 1 = 1 = 1 = 1	mâu tại Phụ lục I ban hành kèm		pilu quy uitii ve maat uyug
	Công bố cơ sở		theo Nghị định số 104/2016/NĐ-		tiêm chúng.
	đủ điều kiên		CP ngày 01/7/2016) trực tiếp	Không	- Nghị định số 155/2018/NĐ-
	tiêm chủng	ngày 01/7/2016.	hoặc qua đường bưu chính cho)	CP ngày 12/11/2018 của
	0	2. Số lượng hồ sơ: 01	Trung tâm Hành chính công.		Chính phủ về việc sửa đổi, bổ
		þộ	Trong thời hạn 0 5 ngày làm		sung một số quy định liên
			việc kể từ lúc nhân hỏ sơ. Trung		quan đên điều kiện đâu tư kinh
			tâm Hành chính công chuyển cho		doanh thuộc phạm vị quán lý
			Sở Y tế.		Inna nước của Bộ y te.
			Bước 2. Trong thời hạn 2,5 ngày		



	 Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007. Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Y tế. Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về đẩm bảo an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm.
	Không
làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo đủ điều kiện tiêm chủng, Sở Y tế phải đăng tải thông tin về tên, địa chỉ, người đứng đầu cơ sở đã công bố đủ điều kiện tiêm chủng trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế. 2. Thời hạn thực hiện: 03 ngày làm việc. - Trung tâm HCC: 0,5 ngày - Sở Y tế: 2,5 ngày	1. Trình tự thực hiện: Bước I. Người đại diện theo pháp luật của cơ sở xét nghiệm gửi bản tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học theo Mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 về Trung tâm Hành chính công. Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc kể từ lúc nhận hồ sơ, Trung tâm Hành chính công chuyển cho Sở Y tế. Bước 2. Trong thời gian 2,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được bẩn tự công bổ đạt tiêu chuẩn an
	1.Thành phần hồ sơ: Bản tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học theo mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định chọc cấp L, cấp 1, c
	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, cấp II
	7

		- Luật Bình đẳng giới năm 2006 Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.	
		Không	
toàn sinh học, Sở Y tế phải đăng tải danh sách cơ sở đã tự công bố đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học trên Trang thông tin điện tử của Sở Y tế. 2. Thời hạn thực hiện: Tổng 03 ngày làm việc. Trong đó: - Trung tâm HCC: 0,5 ngày; - Sở Y tế: 2,5 ngày.	NH (CÁP XÃ)		nop mong of sung, noan unen
	B.THỦ TỰC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (CẤP XÃ) Tĩnh vượ Dân cấ	1 Truck Sága Sága Sága Sága Sága Sága Sága Sága	- Glay dang ky ket High
	HÀNH	Xét hưởng chính sách hỗ trợ cho đối tượng sinh con đúng chính sách dân số	
	B.THỦ TỰC HÀ Lĩnh viữ Dân sấ	Xét h chính sác trợ cho tượng con chính dân số	
	B.TI	■	

nhận hồ sơ, UBND cấp xã xác sung, hoàn thiện gửi người đứng cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, Người tiếp nhận có trách nhiệm tiếp nhận đúng, đủ hô sơ. Trường người tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu bản chụp với bản chính và ký xác nhận, không sơ hợp lệ được ghi trên Phiếu tiếp được hồ sơ ngay tại thời điểm đó thì người tiếp nhận phải lập thành văn bản hướng dẫn, trong đó nêu tên Tờ khai. Khi nhận được yêu người đứng tên Tờ khai phải bổ hợp giấy tờ là bản chụp có kèm được yêu cầu người đứng tên Tờ Frường hợp giấy tờ là bản sao có chứng thực thì không được yêu cầu xuất trình bản chính để đối rõ loại giấy tờ, nội dung cần bổ theo bản chính để đối chiếu thì khai nộp bản sao có chứng thực. Bước 3: Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ minh các tiêu chí áp dụng cho đối ngay vê cơ quan tiếp nhận hồ sơ. sung, hoàn thiện hồ sơ và chông là người dân tộc thiểu số; nưởng chính sách là người dân tộc Kinh có khoa cấp tỉnh hoặc với trường hợp sinh nôn đối với đối tượng đồng Giám định y câp Trung ương đối - Kết luận của Hội hai con để nhưng một tật hoặc mắc bệnh hiểm nghèo không con thứ ba nều đã có hoặc cả hai con bị dị 2. Số lượng hồ sơ: 01 mang tính di truyền.

The second

	tượng được hưởng chính sách hỗ	
	trợ; ban hành quyết định hỗ trợ	
	kinh phí; thông báo và thực hiện	
	cấp kinh phí hỗ trợ cho đối tượng	
	hưởng chính sách.	
	Trường hợp hồ sơ không bảo đẩm	
	điều kiện hỗ trợ, trong thời hạn 05	
	ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ	
	hò sơ hợp lệ được ghi trên Phiếu	
	tiếp nhận hồ sơ, UBND cấp xã có	
	văn bản thông báo cho người	
	đứng tên Tờ khai.	
	2. Thời hạn thực hiện:	
	10 ngày làm việc kể từ khi nhận	
	được hồ sơ hợp lệ	

Tổng số:- TTHC sửa đổi, bổ sung (cấp tỉnh): 02 TTHC;
- TTHC mới ban hành (cấp xã): 01 TTHC.

